

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3152/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng “Bằng khen Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong đợt thi đua đặc biệt lập thành tích chào mừng Kỷ niệm 70 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2018)

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BTP ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Tư pháp;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng “Bằng khen Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho 51 tập thể và 51 cá nhân (có tên trong danh sách kèm theo) có thành tích xuất sắc trong đợt thi đua đặc biệt lập thành tích chào mừng Kỷ niệm 70 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2018).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được ghi vào Sổ Thi đua - Khen thưởng của Bộ Tư pháp.

Điều 3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

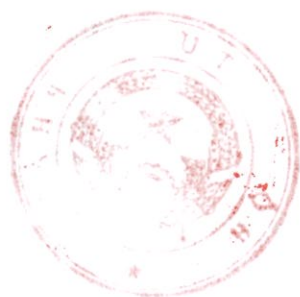
Nơi nhận :

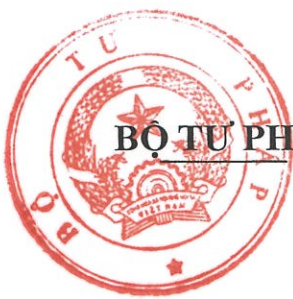
- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ TĐKT.



BỘ TRƯỞNG

Lê Thành Long





BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG
BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

*(Kèm theo Quyết định số: 342 /QĐ-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2018,
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. KHỐI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ

TẬP THỂ

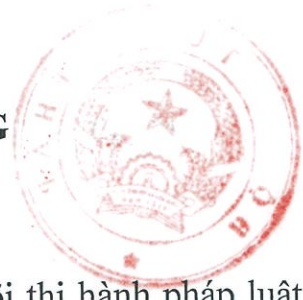
1. Vụ Tổ chức cán bộ;
2. Vụ Thi đua - Khen thưởng;
3. Học viện Tư pháp;
4. Phòng Truyền thông, Văn phòng Bộ Tư pháp;
5. Phòng Quản lý khoa học và Hành chính - Tổng hợp, Viện Khoa học pháp lý;
6. Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trường Đại học Luật Hà Nội;
7. Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;
8. Văn phòng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
9. Phòng Tổng hợp - Hành chính, Thanh tra Bộ.

CÁ NHÂN

1. Bà Lê Thu Anh, Phó Chánh Văn phòng Bộ Tư pháp;
2. Ông Chu Mạnh Hùng, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội;
3. Ông Nguyễn Xuân Thu, Phó Giám đốc Học viện Tư pháp;
4. Ông Hồ Quang Huy, Phó Cục trưởng Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;
5. Bà Nguyễn Lan Hương, Thanh tra viên, Phòng Tổng hợp - Hành chính, Thanh tra Bộ;
6. Bà Trần Thị Thu Hồng, Chuyên viên Vụ Thi đua - Khen thưởng;
7. Bà Dương Thị Lan Anh, Cán sự Phòng Chính sách cán bộ và Tổng hợp, Vụ Tổ chức cán bộ;
8. Bà Lê Thị Hoài, Kế toán viên Phòng Quản lý khoa học và Tổng hợp, Viện Khoa học pháp lý;
9. Bà Hoàng Thị An, Cán sự Văn phòng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

Tổng số: 09 tập thể, 09 cá nhân. 

II. KHỎI CÁC CƠ QUAN TƯ PHÁP ĐỊA PHƯƠNG TẬP THỂ



1. Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
2. Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
3. Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
4. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
5. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
6. Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hòa Bình;
7. Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ;
8. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
9. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
10. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
11. Phòng Tư pháp thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định;
12. Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
13. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
14. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
15. Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Quảng Bình;
16. Phòng Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
17. Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
18. Phòng Phổ biến giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
19. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
20. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
21. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
22. Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
23. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
24. Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
25. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Long An;
26. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
27. Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản, Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
28. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa. *nn*

CÁ NHÂN

1. Ông Quảng Hồng Phương, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
2. Ông Lê Viết Hồng, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
3. Ông Viên Hồng Tiến, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
4. Ông Cao Thanh Sơn, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
5. Bà Nguyễn Thị Thu Vân, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
6. Ông Nông Văn Thành, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
7. Bà Đỗ Thị Lý, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
8. Ông Tạ Tự Bình, Phó Giám đốc Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
9. Ông Hoàng Văn Truyền, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
10. Ông Trần Minh Thắng, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
11. Ông Đặng Văn Khánh, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
12. Bà Phùng Thị Dâu, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
13. Ông Nguyễn Thanh Hải, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
14. Ông Nguyễn Văn Lâm, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Long An;
15. Bà Bùi Thị Minh Phượng, Phó Trưởng phòng phụ trách phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
16. Bà Nguyễn Thị Vinh, Trưởng phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
17. Bà Vi Thị Thúy Huê, Trưởng phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
18. Bà Cam Thị Anh Vân, Trưởng phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
19. Bà Đỗ Thúy Vân, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
20. Bà Nguyễn Thị Kim Thành, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
21. Ông Nguyễn Linh, Trưởng phòng Tư pháp thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định;
22. Bà Dương Thị Như Quỳnh, Phó Trưởng phòng phòng Bổ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
23. Bà Trần Thị Hồng Thu, Trưởng phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
24. Ông Hồ Tấn Nguyên Bình, Phó Chánh Văn phòng, Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
25. Ông Nguyễn Duy Tuấn, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
26. Ông Phạm Công Khởi, Chuyên viên Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
27. Bà Ngô Ngọc Đang, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang; //

28. Ông Lưu Quang Lê Thoại, Trưởng phòng phòng Bổ trợ Tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long.

Tổng số: 28 tập thể, 28 cá nhân.

III. KHÔI CÁC CƠ QUAN THI HÀNH ÁN DÂN SỰ ĐỊA PHƯƠNG

TẬP THỂ

1. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;
2. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu;
3. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai;
4. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang;
5. Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
6. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội;
7. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh;
8. Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An;
9. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa;
10. Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế;
11. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau;
12. Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
13. Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng;
14. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

CÁ NHÂN

1. Bà Hoàng Thị Thu Trang, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
2. Ông Trương Công Hoàng, Phó Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
3. Ông Kim Sơn Trúc, Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Giang;
4. Ông Trương Thành Thủy, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;
5. Ông Nguyễn Duy Phiên, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu;
6. Bà Chu Thị Thúy Hằng, Phó Trưởng phòng phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai;
7. Bà Lê Thị Sinh, Thư ký thi hành án, Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
8. Bà Nguyễn Thị Huyền, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;
9. Ông Đặng Phạm Viên, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; *nv*

10. Bà Đoàn Thị Minh Phượng, Trưởng phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế;
11. Bà Nguyễn Bích Trang, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
12. Ông Phạm Chí Hùng, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
13. Ông Dương Văn Buồ, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng;
14. Ông Nguyễn Đức Nhân, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Tổng số: 14 tập thể, 14 cá nhân./. 

